

HƯỚNG DẪN

**Nội dung tài liệu ôn tập thi tuyển
viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2023 (đợt 2)**

(Kèm theo Thông báo số 2731/TB-UBND ngày 05 /7/2023 của UBND huyện Phú Lộc)

A. NỘI DUNG ÔN TẬP THI VÒNG 1 (Dùng chung cho tất cả thí sinh)

I. Tin học

1. Nội dung: Kiểm tra kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản được quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông ngày 11/3/2014 về Quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Cụ thể gồm 06 mô đun sau:

- + Mô đun kỹ năng 01: Hiểu biết về công nghệ thông tin cơ bản;
- + Mô đun kỹ năng 02: Sử dụng máy tính cơ bản;
- + Mô đun kỹ năng 03: Xử lý văn bản cơ bản;
- + Mô đun kỹ năng 04: Sử dụng bảng tính cơ bản;
- + Mô đun kỹ năng 05: Sử dụng trình chiếu cơ bản;
- + Mô đun kỹ năng 06: Sử dụng internet cơ bản.

2. Lưu ý:

- Đối với mô đun 02, các nội dung sẽ liên quan đến máy tính cài đặt hệ điều hành Microsoft Windows 7 trở lên.

- Đối với mô đun 03, mô đun 04, mô đun 05, các nội dung sẽ liên quan đến máy tính cài đặt các phần mềm Word, Excel, Powerpoint trong bộ Microsoft Office 2010, 2013, 2016, 2019.

II. Ngoại ngữ

1. Kiến thức ngôn ngữ:

- Ngữ âm: Nhận biết cách phát âm của nguyên âm và phụ âm trong bảng chữ cái Tiếng Anh

- Từ vựng: Liên quan đến cuộc sống hàng ngày ở trình độ A2, từ loại.

- Ngữ pháp: Các thì trong Tiếng Anh (hiện tại đơn, hiện tại tiếp diễn, hiện tại hoàn thành, quá khứ đơn, quá khứ tiếp diễn và tương lai), câu điều kiện loại 1,2; câu điều ước, câu đề nghị, động từ khiếm khuyết, các động từ theo sau là động từ nguyên mẫu và danh động từ; câu bị động, các từ nối...

2. Đọc hiểu: Các bài đọc liên quan đến phim ảnh, môi trường, lễ hội, địa danh nổi tiếng, tiểu sử, sở thích, công việc, giao thông, thảm họa thiên nhiên...

3. Viết: Viết lại câu tương đương, xây dựng câu... liên quan đến phần ngữ pháp.

III. KIẾN THỨC CHUNG

1. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010;
2. Luật số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2020.
3. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019;
4. Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.
5. Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
6. Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;
7. Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;
8. Một số văn bản khác có liên quan.

B. NỘI DUNG ÔN TẬP THI VÒNG 2

I. Chuyên môn, nghiệp vụ chung (*Dùng chung cho tất cả thí sinh*)

1. Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;
2. Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;
3. Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;
4. Quyết định số 2161/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện mục tiêu phát triển bền vững lĩnh vực giáo dục và đào tạo đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;
5. Các kiến thức đại cương đã học.

II. Chuyên môn, nghiệp vụ bậc mầm non (*Dùng cho thí sinh dự tuyển giáo viên mầm non*)

1. Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non;
2. Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về hợp nhất Thông tư ban hành Chương trình giáo dục mầm non;
3. Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non;

4. Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;

5. Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

6. Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

7. Một số văn bản khác có liên quan.

III. Chuyên môn, nghiệp vụ bậc tiểu học (*Dùng cho thí sinh dự tuyển giáo viên tiểu học*)

1. Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ban hành Điều lệ Trường tiểu học;

2. Văn bản hợp nhất số 10/VBHN-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về hợp nhất Thông tư ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

3. Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 23/06/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông;

4. Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

5. Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;

6. Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập;

7. Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

8. Một số văn bản khác có liên quan.

Đề nghị các thí sinh tra cứu tài liệu ôn tập theo Hướng dẫn. Nếu có vấn đề vướng mắc cần giải đáp, đề nghị các thí sinh liên hệ trực tiếp với Phòng Nội vụ huyện hoặc qua số điện thoại 0383.657.468./.
